

Số: 304/2024/QĐST- HNGĐ

Càng Long, ngày 08 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 353/2024/TLST - HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thanh T với bà Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Nguyễn Thanh T với bà Nguyễn Thị N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 26/8/2006 đã trưởng thành; khi ly hôn ông T và bà N không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị N tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị N khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm*: Ông Nguyễn Thanh T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân. Đối với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0004515, ngày 09 tháng 10 năm 2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà ông T phải chịu, do đó ông không phải nộp. Số tiền chênh lệch còn lại được hoàn trả cho ông T.

Bà Nguyễn Thị N không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND Tân An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh